**ĐẠI HỌC DUY TÂN**

**KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

**--------------🙖🙐✰🙖🙐-------------**

****

**Tên đề tài:**

**XÂY DỰNG WEBSITE QUẢN LÝ VÀ ĐẶT PHÒNG KHÁCH SẠN SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ ANGULARJS KẾT HỢP VỚI WEB API TRONG ASP.NET CORE**

**(PROJECT BACKLOG)**

GVHD: Ths. Nguyễn Minh Nhật

Thành viên:

* Trương
* Trần
* Somsant
* Mai
* Nguyễn

**Đà Nẵng, 05 - 2023**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **THÔNG TIN DỰ ÁN** | | | | |
| **Dự án viết tắt** | MAHB | | | |
| **Tên dự án** | XÂY DỰNG WEBSITE QUẢN LÝ VÀ ĐẶT PHÒNG KHÁCH SẠN SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ ANGULARJS KẾT HỢP VỚI WEB API TRONG ASP.NET CORE | | | |
| **Ngày bắt đầu** | 27/02/2023 | **Ngày kết thúc** | 10/05/2023 | |
| **Tổ chức chính** | Khoa Công Nghệ Thông Tin, Trường Đại Học Duy Tân | | | |
| **Giáo viên hướng dẫn** |  | | | |
| **Chủ sở hữu dự án & Chi tiết liên hệ** |  | | | |
| **Đối tác** | Duy Tan University | | | |
| **Quản lý dự án & Scrum Master** |  |  | |  |
| **Thành viên nhóm** |  |  | |  |
|  |  | |  |
|  |  | |  |
|  |  | |  |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TÊN TÀI LIỆU | | | | | |
| **Tên tài liệu** | | Product BackLog Document | | | |
| **Tác giả** | |  | | | |
| **Chức vụ** | | Team member | | | |
| **Ngày** | | 09/03/2023 | **Tên tệp** | KLTN-MABH.04.Product Backlog.docx | |
| **URL** | |  | | | |
| **Truy cập** | | Khoa CNTT | | | |
| LỊCH SỬ SỬA ĐỔI | | | | | |
| **Version** | **Person(s)** | | **Date** | | **Description** |
| **1.0** |  | | 04/03/2023 | | Bản nháp |
| **1.4** |  | | 09/03/2023 | | Bản chính thức |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **PHÊ DUYỆT TÀI LIỆU**  Cần có các chữ ký sau để phê duyệt tài liệu này | | | |
| **Người hướng dẫn** |  | **Signature:** |  |
| **Date:** | ………/…../2023 |
| **Chủ sở hữu** |  | **Signature:** |  |
| **Date:** | ………/…../2023 |
| **Đội sản xuất** |  | **Signature:** |  |
| **Date:** | ………/…../2023 |
| **Thành viên** |  | **Signature:** |  |
| **Date:** | ………/…../2023 |
|  | **Signature:** |  |
| **Date:** | ………/…../2023 |
|  | **Signature:** |  |
| **Date:** | ………/…../2023 |
|  | **Signature:** |  |
| **Date:** | ………/…../2023 |

**MỤC LỤC**

[NỘI DUNG 2](#_Toc135524088)

[1. GIỚI THIỆU 2](#_Toc135524089)

[1.1. Mục đích 2](#_Toc135524090)

[1.2. Phạm vi 2](#_Toc135524091)

[1.3. Tài liệu tham khảo 2](#_Toc135524092)

[2. Product Backlog 3](#_Toc135524093)

[2.1. Bảng đặc tả Product Backlog 3](#_Toc135524094)

[2.2. Chia Backlog theo từng Sprint 8](#_Toc135524095)

[3. Đặc tả 8](#_Toc135524096)

[3.3 PB03 – Tìm kiếm phòng 8](#_Toc135524097)

[3.04 PB04 – Đặt phòng trực tuyến 9](#_Toc135524098)

[3.05 PB05 – Thanh toán trực tuyến 10](#_Toc135524099)

[3.07 PB07 – Quản lý đặt phòng 11](#_Toc135524100)

[3.08 PB08 – Quản lý dịch vụ đính kèm 12](#_Toc135524101)

[3.09 PB09 – Quản lý phòng 13](#_Toc135524102)

[3.10 PB10 – Quản lý dịch vụ 13](#_Toc135524103)

[3.10 PB10 – Quản lý thống kê doanh thu 14](#_Toc135524104)

[3.11 PB11 - Đăng ký tài khoản 15](#_Toc135524105)

[3.12 PB12 – Đăng nhập 16](#_Toc135524106)

[3.13 PB13 – Đăng xuất 17](#_Toc135524107)

[3.14 PB14 – Thay đổi mật khẩu 18](#_Toc135524108)

[3.15 PB15 – Quên mật khẩu 19](#_Toc135524109)

[3.16 PB16 – Xem chi tiết phòng 20](#_Toc135524110)

[3.14 PB14 – Quản lý lịch sử đặt phòng 21](#_Toc135524111)

[3.15 PB15 – Đặt phòng trực tiếp 21](#_Toc135524112)

[3.16 PB16 – Đặt dịch vụ trực tiếp 22](#_Toc135524113)

[3.17 PB17 – Quản lý hoá đơn 23](#_Toc135524114)

[3.18 PB18 – Quản lý thông tin cá nhân 24](#_Toc135524115)

[3.19 PB19 – Quản lý đặt dịch vụ 25](#_Toc135524116)

[3.20 PB20 – Quản lý ưu đãi giảm giá 25](#_Toc135524117)

[3.21 PB21 – Quản lý tài khoản 26](#_Toc135524118)

[3.22 PB22 – Quản lý phân quyền 29](#_Toc135524119)

[3.24 PB24 – Quản lý lương nhân viên 30](#_Toc135524120)

[3.25 PB25 – Xem bài đăng 32](#_Toc135524121)

[3.26 PB26 – Xem ưu đãi giảm giá 33](#_Toc135524122)

[3.27 PB27 – Nhận xét và đánh giá 33](#_Toc135524123)

[3.29 PB29 – Quản lý bài đăng 34](#_Toc135524124)

[3.29 PB29 – Liên hệ hỗ trợ trực tuyến 35](#_Toc135524125)

[3.30 PB30 – Hỗ trợ chăm sóc khách hàng 36](#_Toc135524126)

[4. Hạn chế 36](#_Toc135524127)

[5. Tóm lược 37](#_Toc135524128)

# 

# NỘI DUNG

## GIỚI THIỆU

Trong phát triển phần mềm, Product Backlog là danh sách các công việc cần phải thực hiện để hoàn thành một dự án. Những công việc trong Product Backlog có thể là các yêu cầu, tính năng hoặc các lỗi đầu vào cho Sprint Backlog.

Product Backlog các Product Owner hay Product Manager trực tiếp quản lý. Nội dung công việc trong Product Backlog sẽ được cập nhật liên tục theo sự thay đổi của khách hàng hay nhu cầu thị trường.

### Mục đích

Tài liệu này cung cấp một cách tổng quát và đầy đủ về các tính năng và mô tả cần có của sản phẩm theo yêu cầu của Product Owner.

Cũng bao gồm một số điều như về yêu cầu chức năng mà Scrum team cảm thấy cần phải có trong phần mềm này.

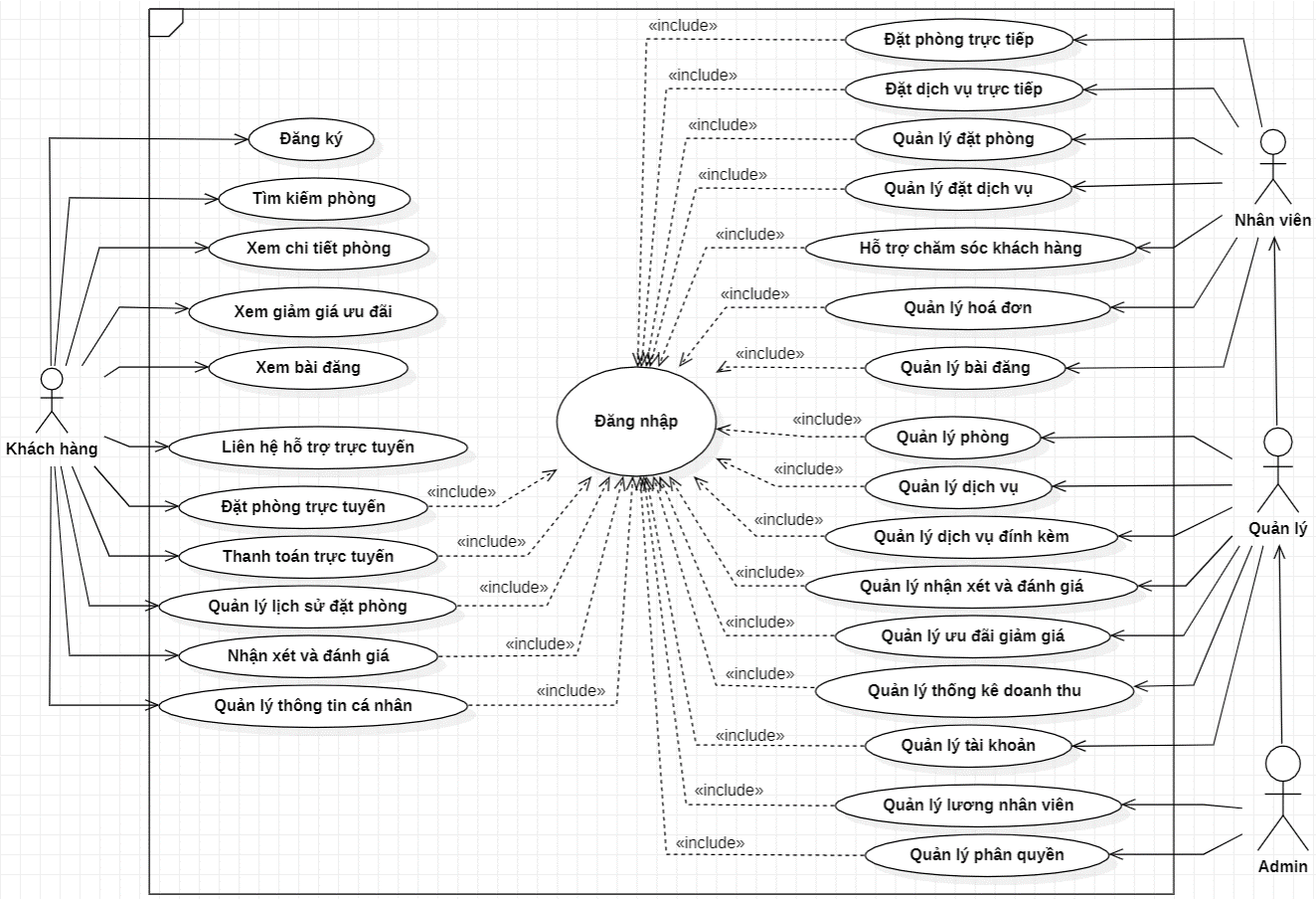
### Phạm vi

* Liệt kê vai trò của các thành viên
* Viết tất cả các yêu cầu của thành viên
* Liệt kê một số chức năng chính của hệ thống
* Mô tả ngắn về tất cả các chức năng mong muốn của sản phẩm
* Cho độ ưu tiên của mỗi tính năng và chức năng của sản phẩm

### Tài liệu tham khảo

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **No** | **Reference** | **Note** |
| 1 | <http://agilebench.com/blog/the-product-backlog-for-agile-teams>  <https://pma.edu.vn/blogs/product-backlog-la-gi/> | Cách tạo Product Backlog |
| 2 | <http://www.mountaingoatsoftware.com/agile/scrum/product-backlog/example/>  <https://pma.edu.vn/blogs/product-backlog-la-gi/> | Ví dụ về Product Backlog |
| 3 | KLTN-MAHB.01.Product Proposal.docx | Proposal Document |

## 2. Product Backlog



*Hình 1: Sơ đồ Use case tổng quát*

### 2.1. Bảng đặc tả Product Backlog

**- Thứ tự độ ưu tiên của chức năng sẽ tăng dần từ 1 tới 3**

*Bảng 1: Bảng đặc tả Product Backlog*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **ID** | **Chức năng** | **Đối tượng** | **Mong muốn** | **Mục đích** | **Ưu tiên** |
| PB01 | Tìm kiếm phòng | Khách hàng | Tìm thông tin phòng của khách sạn | Để Khách hàng có thể Tìm thông tin về phòng có trong website khách sạn | 1 |
| PB02 | Đặt phòng trực tuyến | Khách hàng | Đặt phòng trực tuyến qua Website hoặc trực tiếp tại quầy khách sạn | Để khách hàng có thể đặt phòng trực tuyến qua Website hoặc trực tiếp tại quầy khách sạn | 1 |
| PB03 | Thanh toán trực tuyến | Khách hàng | Thanh toán thông qua hình thức trực tiếp khi khách hàng đặt phòng ở website | Để Khách hàng tiến hành thanh toán trực tuyến khi đặt phòng trên website của khách sạn khách sạn | 1 |
| PB04 | Đặt phòng trực tiếp | Nhân viên | Nhân viên sử máy tính tại lễ tân để đặt phòng trực tiếp cho khách hàng | Để Nhân viên có thể tiến hành đặt phòng cho khách hàng tới trực tiếp tại khách sạn | 1 |
| PB05 | Quản lý đặt phòng | Nhân viên | Quản lý các phòng đã được đặt tại khách sạn | Để Nhân viên có thể xem thông tin về phòng đã được đặt | 1 |
| PB06 | Quản lý hoá đơn | Nhân viên/  Quản lý | Xem hoá đơn đã được thanh toán | Để Nhân viên có thể xem chi tiết về hoá đơn đã thanh toán hoặc xuất hoá đơn lại cho khách hàng | 1 |
| PB07 | Quản lý dịch vụ đính kèm | Quản lý | Quản lý dịch vụ đính kèm được thêm vào các phòng hiển thị trên trang web của khách sạn | Để Quản lý có thể xem thông tin hoặc thực hiện thêm mới, sửa, xóa các dịch vụ, danh mục dịch vụ đính kèm theo phòng của khách sạn | 1 |
| PB08 | Quản lý phòng | Quản lý | Quản lý phòng trong khách sạn | Để Quản lý có thể xem thông tin hoặc thực hiện thêm mới, sửa, xóa các phòng, danh mục phòng của khách sạn | 1 |
| PB09 | Quản lý dịch vụ | Quản lý | Quản lý dịch vụ của khách sạn | Để Quản lý có thể xem thông tin hoặc thực hiện thêm mới, sửa, xóa các dịch vụ, danh mục dịch vụ của khách sạn | 1 |
| PB10 | Quản lý thống kê doanh thu | Quản lý | Quản lý, xem thống kê, báo cáo doanh thu của phòng và dịch vụ | Quản lý có thể xem các bộ lọc và biểu đồ thống kê, báo cáo số liệu phòng và dịch vụ được đặt và thanh toán từ dữ liệu hệ thống theo ngày, tháng, năm,… | 1 |
| PB11 | Đăng ký tài khoản | Khách hàng  /Nhân viên  /Quản lý | Thêm mới tài khoản khoản vào hệ thống | Để Người dùng có thể đăng kí tài khoản mới | 2 |
| PB12 | Đăng nhập | Khách hàng  /Nhân viên  /Quản lý  /Admin | Truy cập vào hệ thống | Để Người dùng có thể đăng nhập vào hệ thống trang web | 2 |
| PB13 | Đăng xuất | Khách hàng  /Nhân viên  /Quản lý  /Admin | Đăng xuất khỏi hệ thống | Để Người dùng có thể thoát khỏi hệ thống của mình | 2 |
| PB14 | Thay đổi mật khẩu | Khách hàng  /Nhân viên  /Quản lý  /Admin | Thay đổi mật khẩu của tài khoản | Để Người dùng có thể thay đổi mật khẩu hiện tại của tài khoản | 2 |
| PB15 | Quên mật khẩu | Khách hàng  /Nhân viên  /Quản lý | Lấy lại mật khẩu | Để Người dùng có thể lấy lại mật | 2 |
| PB16 | Xem chi tiết phòng | Khách hàng  /Nhân viên  /Quản lý | Xem chi tiết phòng của khách sạn | Để người dùng có thể xem thông tin chi tiết về phòng mà khách sạn cung cấp | 2 |
| PB17 | Quản lý lịch sử đặt phòng | Khách hàng | Xem lịch sử các giao dịch đã thực hiện | Để Người dùng có thể quản lý được các lịch sử về phòng đã đặt trực tuyến trước đó | 2 |
| PB18 | Quản lí thông tin cá nhân | Khách hàng  /Nhân viên  /Quản lý  /Admin | Quản lý thông tin cá nhân | Để Người dùng có thể xem và cập nhật thay đổi thông tin của mình | 2 |
| PB19 | Đặt dịch vụ trực tiếp | Nhân viên | Nhân viên sử máy tính tại lễ tân để đặt dịch vụ trực tiếp cho khách hàng | Để Nhân viên có thể tiến hành đặt dịch vụ cho khách hàng đã đặt phòng tại khách sạn | 2 |
| PB20 | Quản lý đặt dịch vụ | Nhân viên | Quản lý các dịch vụ đã được đặt tại khách sạn | Để Nhân viên có thể quản lý các dịch vụ đã được đặt theo số phòng trước đó | 2 |
| PB21 | Quản lý ưu đãi giảm giá | Quản lý | Quản lý thông tin các dịch vụ và phòng được giảm giá | Để Quản lý có thể tạo các mã khuyến mãi về dịch vụ và phòng tại khách sạn | 2 |
| PB22 | Quản lý tài khoản | Quản lý/  Admin | Quản lý tất cả các tài khoản được đăng ký vào trang web và hệ thống quản lý của khách sạn | Để có thể quản lý, chỉnh sửa, hoặc xem chi tiết về thông tin của các tài khoản người dùng. | 2 |
| PB23 | Quản lý phân quyền | Admin | Quản lý và phân quyền các vai trò của tài khoản người dùng | Để Admin có thể xem thông tin về quyền truy cập của người dùng và tiến hành phân quyền lại hoặc cấp thêm quyền cho tài khoản người dùng. | 2 |
| PB24 | Quản lý lương nhân viên | Admin | Quản lý thông tin về các buổi nghỉ phép, lịch đi làm và tính lương tổng của nhân viên | Để Admin thực hiện xem thông tin, thay đổi về lịch trình của các nhân viên, cũng như quản lý được các buổi nghỉ phép và tính lương cho nhân viên | 2 |
| PB25 | Xem bài đăng | Khách hàng | Xem các bài viết, bài blog, các bài giới thiệu về khách sạn | Để Khách hàng có thể tìm hiểu thêm về khách sạn thông qua cá bài đăng | 3 |
| PB26 | Xem ưu đãi giảm giá | Khách hàng | Xem ưu đãi giảm giá về về phòng và dịch vụ | Để Khách hàng có thể xem ưu đãi về phòng và dịch vụ của khách sạn | 3 |
| PB27 | Nhận xét và đánh giá | Khách hàng | Viết nhận xét và đánh giá về các dịch vụ tại khách sạn và phòng tại khách sạn | Để Khách hàng thực hiện đánh giá về phòng ốc và các dịch vụ tại khách sạn | 3 |
| PB28 | Quản lý bài đăng | Nhân viên | Nhân viên tiến hành đăng các bài viết giới thiệu về phòng, dịch vụ, tiện nghi, … có tại khách sạn | Để có thể giới thiệu thêm thông tin khách sạn cho khách hàng | 3 |
| PB29 | Liên hệ hỗ trợ trực tuyến | Khách hàng | Liên hệ được đến nhân viên hoặc quản lý để được hỗ trợ | Để Khách hàng có thể được nhân viên hỗ trợ trực tuyến về các vấn đề thắc mắc | 3 |
| PB30 | Hỗ trợ chăm sóc khách hàng | Nhân viên/  Quản lý | Nhắn tin hỗ trợ giải quyết vấn đề cho khách hàng | Để Nhân viên có thể hỗ trợ trực tuyến về các vấn đề thắc mắc cho khách hàng | 3 |

### 2.2. Chia Backlog theo từng Sprint

*Bảng 2: Chia Backlog theo từng Sprint*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Sprint** | **Function** | **Started Date** | **Due Date** |
| Sprint 1 | PB01 -> PB10 | 10-03-2023 | 27-03-2023 |
| Sprint 2 | PB11 -> PB24 | 28-03-2023 | 20-04-2023 |
| Sprint 3 | PB25 -> PB30 | 20-04-2023 | 02-05-2023 |

## 3. Đặc tả

### 3.1 PB01 – Tìm kiếm phòng

|  |  |
| --- | --- |
| **Mã chức năng** | **PB01** |
| Tên chức năng | Tìm kiếm phòng |
| Tác nhân | Khách hàng |
| Mô tả | Chức năng này giúp Khách hàng có thể tìm kiếm được phòng trong khách sạn |
| Tiêu chí chấp nhận | 1. Khách hàng truy cập vào website.  2. Chọn vào chức năng tìm kiếm ở form [Tìm kiếm]  2.1 Nhập ngày đến  2.2 Chọn số đêm ở  2.3 Chọn loại phòng  2.4 Chọn loại giường  2.4 Bấm button Tìm kiếm  3. Hệ thống hiển thị ra danh sách phòng trong khác sạn  4. Người dùng click để có thể xem được thông tin chi tiết các phòng mà khách sạn có. |
| Điều kiện trước | Không |
| Điều kiện sau | Không |

### 3.02 PB02 – Đặt phòng trực tuyến

|  |  |
| --- | --- |
| **Mã chức năng** | **PB02** |
| Tên chức năng | Đặt phòng trực tuyến |
| Tác nhân | Khách hàng |
| Mô tả | Chức năng này giúp khách hàng có thể đặt phòng trực tuyến |
| Tiêu chí chấp nhận | 1. Vào trang chủ của trang web  2. Người dùng Điền đầy đủ thông tin vào ô tìm kiếm và chọn tìm kiếm phòng  3. Chọn Button Đặt phòng ở phòng muốn đặt  3.1 Gửi yêu cầu Đặt phòng lên hệ thống (Chọn Button[Đặt phòng]).  3.2 Hệ thống hiển thị ta giao diện để người dùng nhập thông tin và hoá đơn phòng để người dùng kiểm tra  3.2.1 Chọn thông tin người đặt phòng  3.2.1.1 Chọn thông tin tài khoản sẵn có (Checkbox [Đặt phòng])  3.2.1.2 Nhập thông tin người đặt phòng  3.2.1.2.1 Nhập Họ và tên (Mục [Họ và tên])  Ràng buộc : Không được để trống  3.2.1.2.2 Nhập Số điện thoại liên lạc (Mục [Số điện thoại])  Ràng buộc : Không được để trống, số điện thoại phải hợp lệ  3.2.1.2.3 Nhập địa chỉ email (Mục [Số điện thoại])  Ràng buộc : Không được để trống, email phải đúng định dạng và phải hợp lệ  3.2.1.2.4 Chọn nhập thêm lưu ý hoặc ghi chú thêm cho phòng cần đặt (Mục [ghi chú])  Ràng buộc : Không.  4. Kiểm tra đặt phòng  4.1. Hệ thống sẽ tự động tính toán tổng số tiền phòng và hiển thị cho khách hàng.  4.2. Nếu như khách hàng chưa nhập hoặc chọn thiếu những mục trên thì hệ thống sẽ hiển thị thông báo “Bạn cần phải điền đầy đủ thông tin trước khi thanh toán”  5. Chọn vào button [Thanh toán] để tiến hành tới bước thanh toán trực tuyến. |
| Điều kiện trước | Khách hàng phải đăng nhập thành công vào hệ thống |
| Điều kiện sau | Không |

### 3.03 PB03 – Thanh toán trực tuyến

|  |  |
| --- | --- |
| **Mã chức năng** | **PB03** |
| Tên chức năng | Thanh toán trực tuyến |
| Tác nhân | Khách hàng |
| Mô tả | Chức năng này giúp Khách hàng có thể tiến hành thanh toán trực tuyến khi đặt phòng trên website của khách sạn |
| Tiêu chí chấp nhận | 1. Sau khi điền đủ thông tin ở trang đặt phòng.  2. Tiếp tục người dùng chọn vào nút [Tiếp tục] để tiến hành sang bước [Thanh toán]  3. Hệ thống hiển thị ra giao diện thanh toán để người dùng có thể chọn các hình thức thanh toán và chọn nhập mã giảm giá.  4. Chọn vào Button [Thanh toán] hệ thống sẽ chuyển người dùng để giao diện chuyển tiền theo loại ví điện tử hoặc thẻ ngân hàng mà người dùng chọn.  4.1 Hệ thống sẽ kiểm tra. Nếu khách hàng chọn vào nút [Giao dịch] mà trong tài khoản của khách hàng không còn đủ số dư thì giao dịch sẽ bị báo lỗi và hiển thị thông báo “Số dư không đủ để thực hiện thanh toán”.  4.3. Hệ thống sẽ tự động huỷ đặt phòng nếu trong 30p người dùng không chuyển khoản đến tài khoản của khách sạn  4.2 Ngược lại Khi trong tài khoản đủ số dư. Khách hàng chọn vào nút [Giao dịch] hệ thống sẽ hiển thị thông báo “Thanh toán thành công, Phòng của bạn đã được đặt”. Hệ thống sẽ tự động gửi 1 email xác nhận đặt phòng thành công về phía khách hàng. |
| Điều kiện trước | Khách hàng phải đăng nhập thành công vào hệ thống |
| Điều kiện sau | Không |

### 3.04 PB04 – Đặt phòng trực tiếp

|  |  |
| --- | --- |
| **Mã chức năng** | **PB04** |
| Tên chức năng | Đặt phòng trực tiếp |
| Tác nhân | Nhân viên |
| Mô tả | Chức năng này giúp Nhân viên có thể đặt phòng trực tiếp tại lễ tân cho khách hàng |
| Tiêu chí chấp nhận | 1. Nhân viên đăng nhập vào hệ thống  2. Nhân viên Điền đầy đủ thông tin phòng vào ô tìm kiếm và chọn tìm kiếm phòng theo yêu cầu của khách hàng. Hoặc chọn vào danh sách phòng có sẵn ở bên dưới  3. Nhân viên chọn phòng mà khách hàng muốn đặt và Chọn Button Đặt phòng  3.1 Hệ thống hiển thị ta giao diện để Nhân viên nhập thông tin liên hệ của khách hàng vào.  3.2 Sau khi đặt phòng thì giao chìa khoá phòng cho khách hàng.  4. Kiểm tra đặt phòng  4.1. Nếu khách hàng chọn phòng đã được đặt thì nhân viên sẽ thông báo phòng đã được đặt và yêu cầu khách hàng chọn phòng khác  4.2 Nếu phòng còn trống thì nhân viên sẽ đặt phòng cho khách hàng. |
| Điều kiện trước | Nhân viên phải đăng nhập thành công vào hệ thống |
| Điều kiện sau | Không |

### 3.05 PB05 – Quản lý đặt phòng

|  |  |
| --- | --- |
| **Mã chức năng** | **PB05** |
| Tên chức năng | Quản lý đặt phòng |
| Tác nhân | Nhân viên |
| Mô tả | Chức năng này giúp Nhân viên có thể tiến hành xem thông tin phòng đã đặt, thêm dịch vụ, Thanh toán phòng trong khách sạn |
| Tiêu chí chấp nhận | 1. Nhân viên đăng nhập vào hệ thống  2. Chọn vào mục Quản lý đặt phòng  2.1 Hệ thống sẽ hiển thị danh sách các phòng đã được đặt  3. Chọn vào phòng muốn xem (Chọn Button [Xem phòng]) để xem thông tin chi tiết của phòng.  4. Chọn chức năng Thêm dịch vụ (Button [Thêm]) để thêm 1 dịch vụ cho phòng được chọn.  5. Chọn chức năng Thanh toán (Button [Thanh toán]) để tiến hành thanh toán phòng cho khách hàng tại quầy.  5.1 Ở mục Quản lý danh sách đặt phòng thì nhân viên chọn vào phòng cần thanh toán và chọn Button Thanh toán.  5.2 Hệ thống sẽ hiển thị giao diện hoá đơn thanh toán bao gồm có tiền phòng và tiền dịch vụ đi kèm. Sau khi chọn vào Button Xuất hoá đơn ra cho khách hàng thì tiến hành chọn Button Thah toán để thanh toán.  5.3 Hoá đơn thanh toán thành công sẽ được chuyển đến mục quản lý hoá đơn dành cho Quản lý |
| Điều kiện trước | Nhân viên phải đăng nhập thành công vào hệ thống |
| Điều kiện sau | Không |

### 3.06 PB06 – Quản lý hoá đơn

|  |  |
| --- | --- |
| **Mã chức năng** | **PB06** |
| Tên chức năng | Quản lý hoá đơn |
| Tác nhân | Nhân viên, Quản lý |
| Mô tả | Chức năng này giúp Nhân viên có thể tiến hành xem chi tiết, và xuất hoá đơn lại cho kháhc hàng đã thanh toán |
| Tiêu chí chấp nhận | 1. Nhân viên đăng nhập vào hệ thống quản lý  2. Chọn vào mục Hoá đơn để chuyển đến trang hoá đơn thanh toán  2.1 Hệ thống hiển thị danh sách các hoá đơn đã thanh toán  3. Chọn vào hoá đơn muốn xem (Chọn Button [Xem]) để xem thông tin chi tiết của hoá đơn.  4. Chọn chức năng Xuất hoá đơn (Button [In]) để in hoá đơn cho khách hàng. |
| Điều kiện trước | Quản lý phải đăng nhập thành công vào hệ thống |
| Điều kiện sau | Không |

### 3.07 PB07 – Quản lý dịch vụ đính kèm

|  |  |
| --- | --- |
| **Mã chức năng** | **PB07** |
| Tên chức năng | Quản lý dịch vụ |
| Tác nhân | Quản lý |
| Mô tả | Chức năng này giúp Quản lý có thể tiến hành xem, tạo mới sửa, xoá dịch vụ đính kèm vào phòng trong website khách sạn |
| Tiêu chí chấp nhận | 1. Quản lý đăng nhập vào hệ thống  2. Chọn vào mục Quản lý dịch vụ đính kèm  3. Chọn vào phòng muốn xem (Chọn Button [Xem]) để xem thông tin chi tiết của dịch vụ.  4. Chọn chức năng Thêm (Button[Thêm]) để thêm 1 loại dịch vụ mới trong khách sạn  5. Chọn chức năng Edit (Button[Edit]) để chỉnh sửa thông tin, giá cả, hình ảnh của dịch vụ.  6. Chọn chức năng Xóa (Button [Xóa]) , để xóa dịch vụ ra khỏi danh sách dịch vụ. |
| Điều kiện trước | Quản lý phải đăng nhập thành công vào hệ thống |
| Điều kiện sau | Không |

### 3.08 PB08 – Quản lý phòng

|  |  |
| --- | --- |
| **Mã chức năng** | **PB08** |
| Tên chức năng | Quản lý phòng |
| Tác nhân | Quản lý |
| Mô tả | Chức năng này giúp Quản lý có thể tiến hành xem, thêm, sửa, xoá phòng trong khách sạn |
| Tiêu chí chấp nhận | 1. Quản lý đăng nhập vào hệ thống  2. Chọn vào mục Quản lý phòng  3. Chọn vào dịch vụ muốn xem (Chọn Button [Xem dịch vụ]) để xem thông tin chi tiết của dphòngịch vụ.  4. Chọn chức năng Thêm (Button[Thêm]) để thêm 1 loại phòng mới trong khách sạn  5. Chọn chức năng Edit (Button[Edit]) để chỉnh sửa thông tin, giá cả, hình ảnh của loại phòng.  6. Chọn chức năng Xóa (Button [Xóa]), để xóa phòng ra khỏi danh sách phòng. |
| Điều kiện trước | Quản lý phải đăng nhập thành công vào hệ thống |
| Điều kiện sau | Không |

### 3.09 PB09 – Quản lý dịch vụ

|  |  |
| --- | --- |
| **Mã chức năng** | **PB09** |
| Tên chức năng | Quản lý dịch vụ |
| Tác nhân | Quản lý |
| Mô tả | Chức năng này giúp Quản lý có thể tiến hành xem, thêm, sửa, xoá dịch vụ trong khách sạn |
| Tiêu chí chấp nhận | 1. Quản lý đăng nhập vào hệ thống  2. Chọn vào mục Quản lý dịch vụ  3. Chọn vào phòng muốn xem (Chọn Button [Xem]) để xem thông tin chi tiết của dịch vụ.  4. Chọn chức năng Thêm (Button[Thêm]) để thêm 1 loại dịch vụ mới trong khách sạn  5. Chọn chức năng Edit (Button[Edit]) để chỉnh sửa thông tin, giá cả, hình ảnh của dịch vụ.  6. Chọn chức năng Xóa (Button [Xóa]) , để xóa dịch vụ ra khỏi danh sách dịch vụ. |
| Điều kiện trước | Quản lý phải đăng nhập thành công vào hệ thống |
| Điều kiện sau | Không |

### 3.10 PB10 – Quản lý thống kê doanh thu

|  |  |
| --- | --- |
| **Mã chức năng** | **PB10** |
| Tên chức năng | Quản lý thống kê doanh thu |
| Tác nhân | Quản lý |
| Mô tả | Chức năng này giúp Quản lý có thể dễ dàng quản lý được thông tin của doanh thu trong tháng, năm của kháhc sạn, có thể xem được các loại phòng và loại dịch vụ được đặt nhiều nhất trong khoảng thời gian trong năm. |
| Tiêu chí chấp nhận | 1. Quản lý đăng nhập vào trang quản lý hệ thống  2. Chọn chức năng báo cáo, thống kê (Nhấn chọn [Thống kê])  3. Nhấn chọn chức năng Thống kê (Button [Thống kê]) hệ thống sẽ hiển thị danh sách thống kê và biển đồ thống kê bên cạnh.  3.1. Nhấp chọn Button [lên, xuống] để chọn lọc thống kê theo ngày, tháng. năm (Droplist [Thời gian]) hệ thống sẽ hiển thị thống kê tổng doanh thu theo ngày, tháng, năm mà Quản lý yêu cầu.  3.2. Nhấp chọn thống kê theo doanh thu theo từng phòng, dịch vụ (Droplist [Loại phòng, Dịch vụ, …]) hệ thống sẽ hiển thị doanh thu theo từng lựa chọn của Quản lý  4. Nhấp chọn chức năng Báo cáo (Button [Báo cáo]) hệ thống sẽ hiển thị danh sách báo cáo.  4.1 Chọn chức năng báo cáo doanh thu theo ngày, tháng năm (Droplist[Thời gian]) hệ thống sẽ trả về file excel thống kê số lượng hàng cũng như doanh thu của thời gian đó. |
| Điều kiện trước | Quản lý phải đăng nhập thành công vào hệ thống |
| Điều kiện sau | Không |

### 3.11 PB11 - Đăng ký tài khoản

|  |  |
| --- | --- |
| **Mã chức năng** | **PB11** |
| Tên chức năng | Đăng kí tài khoản |
| Tác nhân | Khách hàng, nhân viên, quản lý |
| Mô tả | Chức năng này dùng cho những người dùng chưa có tài khoản và họ muốn tạo một tài khoản để sử dụng các chức năng của website và hệ thống quản lý |
| Tiêu chí chấp nhận | 1. Người dùng truy cập vào trang web khách sạn  2. Chọn chức năng đăng ký (Nhấn chọn [Đăng ký]) để đăng ký tài khoản.  3. Nhập thông tin đăng ký vào form “Đăng ký”  3.1. Nhập Username vào mục [Username].  Ràng buộc: Không được để trống  3.2. Nhập Email vào mục [Email]  Ràng buộc : Phải đúng định dạng email  3.3. Nhập Họ và tên vào mục [Họ và tên]  Ràng buộc : Không  3.4 Nhập Số điện thoại vào mục [Số điện thoại]  Ràng buộc: Phải đúng định dạng số điện thoại  3.5 Nhập địa chỉ email vào mục [Email]  Ràng buộc: không  3.6 Chọn giới tính ở mục [Giới tính]  Ràng buộc: Phải chọn giới tính  3.7 Nhập Mật khẩu vào mục [Mật khẩu]  Ràng buộc: Phải > 8 ký tự  3.8 Nhập lại Mật khẩu vào mục [Nhập lại Mật khẩu]  Ràng buộc: Phải giống với mục [Mật khẩu]  4. Gửi yêu cầu đăng kí tài khoản (Button [Đăng kí])  5.Kiểm tra tài khoản  5.1. Nếu đăng ký sai định dạng, hệ thống thông báo “Bạn nhập sai định dạng, yêu cầu nhập lại”.  5.2 Nếu Username bị trùng, hệ thống thông báo “Username này đã tồn tại, yêu cầu nhập lại”.  5.3 Nếu Email bị trùng, hệ thống thông báo “Email này đã tồn tại, yêu cầu nhập lại”  5.4 Nếu Username, Email, Họ tên, Số điện thoại, Địa chỉ, Giới tính, Mật khẩu và Nhập lại Mật khẩu đúng yêu cầu 5.1, 5.2 và 5.3 thì hệ thống thông báo “Đăng kí thành công. Vui lòng kiểm tra email của bạn để kích hoạt tài khoản.”  5.5 Hệ thống sẽ gửi mail kích hoạt tài khoản gồm link xác tài khoản và sau khi mở link thì tài khoản sẽ được kích hoạt. Member có thể truy cập vào hệ thống với tài khoản đã đăng kí. |
| Điều kiện trước | Tác nhân chưa đăng nhập vào hệ thống. |
| Điều kiện sau | Có thể đăng nhập vào ứng dụng và sử dụng các chức năng của hệ thống với tài khoản vừa mới tạo. |

### 3.12 PB12 – Đăng nhập

|  |  |
| --- | --- |
| **Mã chức năng** | **PB12** |
| Tên chức năng | Đăng nhập |
| Tác nhân | Khách hàng, nhân viên, quản lý, Admin |
| Mô tả | Chức năng này dùng cho những người dùng đã tạo tài khoản đăng nhập vào hệ thống trang web. |
| Tiêu chí chấp nhận | 1*.* Người dùng truy cập vào ứng dụng  2. Chọn chức năng đăng nhập (Nhấn chọn [Đăng Nhập])  2.1. Nhập Username. (Nhập vào [Username] TextBox)  2.2. Nhập Mật khẩu (Nhập vào [Password] TextBox)  2.3. Gửi yêu cầu đăng nhập (Nhấn chọn [Đăng Nhập] Button)  3. Kiểm tra đăng nhập  3.1. Kiểm tra Username. Nếu nhập sai Username, hệ thống thông báo “Username hoặc Password không đúng”  3.2. Kiểm tra Mật khẩu. Nếu nhập sai Mật khẩu, hệ thống thông báo “Username hoặc Password không đungs”  3.3. Kiểm tra Tình trạng tài khoản. Nếu bạn chưa kích hoạt tài khoản, hệ thống sẽ thông báo “Bạn chưa kích hoạt tài khoản, vui lòng kiểm tra email đăng kí để được kích hoạt”  4. Nếu đăng nhập thành công, hệ thống thông báo và chuyển sang trang ứng dụng cho người dùng theo phân quyền hợp lệ. |
| Điều kiện trước | Tác nhân chưa đăng nhập và có tài khoản tồn tại trong hệ thống. |
| Điều kiện sau | Có thể đăng nhập vào ứng dụng và sử dụng các chức năng của hệ thống với tài khoản vừa mới tạo. |

### 3.13 PB13 – Đăng xuất

|  |  |
| --- | --- |
| **Mã chức năng** | **PB13** |
| Tên chức năng | Đăng xuất |
| Tác nhân | Khách hàng, nhân viên, quản lý, Admin |
| Mô tả | Chức năng này dùng cho những người dùng thoát ra khỏi trang web |
| Tiêu chí chấp nhận | 1. Người dùng đăng nhập vào hê thống hoặc trang web trước đó  2. Chọn chức năng Đăng xuất (Nhấp chọn [Đăng xuất])  3. Người dùng sẽ được chuyển về trang chủ trước khi đăng nhập, nếu là Nhân viên và Quản lý, Admin thì sẽ được chuyển về form đăng nhập |
| Điều kiện trước | Tác nhân đã đăng nhập vào hệ thống. |
| Điều kiện sau | Không có |

### 3.14 PB14 – Thay đổi mật khẩu

|  |  |
| --- | --- |
| **Mã chức năng** | **PB14** |
| Tên chức năng | Thay đổi mật khẩu |
| Tác nhân | Khách hàng, Nhân viên, Quản lý, Admin |
| Mô tả | Chức năng này giúp người dùng có thể cập nhật mật khẩu mới |
| Tiêu chí chấp nhận | 1. Người dùng đăng nhập vào hệ thống trang web  2. Di chuyển vào avatar bên phải màn hình chọn quản lý thông tin cá nhân.  3. Chọn chức năng đổi mật khẩu (Nhấn chọn Button [Đổi mật khẩu])  3.1 Hệ thống hiển thị giao diện xác nhận email, để người dùng xác nhận trước khi đổi mật khẩu.  3.1.1 Người dùng nhập email và bấm gởi mã xác nhận  3.1.2 Sau khi nhập mã xác nhận người dùng sẽ được chuyển đến giao diện thay đổi mật khẩu.  3.2. Nhập mật khẩu cũ (Nhập vào mục [Mật khẩu cũ])  3.3. Nhập mật khẩu mới (Nhập vào mục [Mật khẩu mới])  3.4. Nhập xác nhận mật khẩu (Nhập vào mục [Xác nhận mật khẩu])  4. Gửi yêu thay đổi mật khẩu. (Nhấn chọn Button [Xác định])  4. Kiểm tra ràng buộc  4.1. Nếu thỏa mản ràng buộc trên thì hệ thống thông báo “Đổi mật khẩu thành công”.  4.2. Nếu không thỏa mản ràng buộc thì hệ thống thông báo “Không hợp lệ”.  4.3. Nếu mật khẩu cũ không đúng thì hệ thống sẽ thông báo “Mật khẩu cũ không đúng”.  4.4 Sau khi đổi mật khẩu xong sẽ tiến hành đăng nhập lại |
| Điều kiện trước | Tác nhân phải đăng nhập thành công vào hệ thống |
| Điều kiện sau | Đăng nhập lại sau khi đổi mật khẩu xong. |

### 3.15 PB15 – Quên mật khẩu

|  |  |
| --- | --- |
| **Mã chức năng** | **PB15** |
| Tên chức năng | Quên mật khẩu |
| Tác nhân | Khách hàng, Nhân viên, Quản lý, Admin |
| Mô tả | Chức năng này giúp người dùng có thể lấy lại mật khẩu. |
| Tiêu chí chấp nhận | 1. Người dùng truy cập vào trang web, hoặc hệ thống quản lý  2. Chọn chức năng quên mật khẩu (Nhấn chọn [Quên mật khẩu])  2.1 Hệ thống hiển thị giao diện xác nhận email  2.1. Nhập email (Nhập vào mục [Email])  3. Gởi yêu cầu lấy lại mật khẩu. (Nhấn chọn Button [Xác định])  4. Kiểm tra tài khoản  4.1. Kiểm tra email. Nếu nhập sai email, hệ thống sẽ thông báo “Email không tồn tại hoặc chưa được đăng kí”  4.2. Nếu xác nhận email thành công, hệ thống thông báo “Thành công, vui lòng kiểm tra email của bạn để lấy lại password” . Mật khẩu sẽ được reset về 1 mật khẩu 8 ký tự bất kì và người dùng chỉ cần copy và đăng nhập để đổi lại mật khẩu mới |
| Điều kiện trước | Tài khoản và email đăng ký phải tồn tại trong hệ thống |
| Điều kiện sau | Đăng nhập lại thay đổi mật khẩu mới sau khi reset mật khẩu. |

### 3.16 PB16 – Xem chi tiết phòng

|  |  |
| --- | --- |
| **Mã chức năng** | **PB16** |
| Tên chức năng | Xem chi tiết phòng |
| Tác nhân | Khách hàng, Nhân viên, Quản lý |
| Mô tả | Chức năng này giúp tác nhân có thể xem được thông tin chi tiết của phòng |
| Tiêu chí chấp nhận | 1. Người dùng truy cập vào website  2. Chọn chức năng tìm kiếm ở form [Tìm kiếm]  2.1 Nhập ngày đến  2.2 Chọn số đêm ở  2.3 Chọn loại phòng  2.4 Chọn loại giường  2.4 Bấm button Tìm kiếm  3. Người dùng có thể xem được danh sách các phòng mà khách sạn có.  4. Người dùng tiếp tục click vào hình ảnh hoặc tên của phòng để tiến hành xem chi tiết thông tin của phòng đó  4.1 Hệ thống sẽ hiển thị như hình ảnh, thông tin mô tả, giá phòng, các dịch vụ đi kèm, xem đánh giá, … và các button như [Đặt phòng], [Lưu phòng yêu thích], [Xem Bình luận], …  4.2 Người dùng click chọn vào button [Đặt Phòng] để tiến hành đến trang Đặt phòng  4.2.1 Hệ thống kiểm tra: Nếu người dùng chưa đăng nhập. Hiển thị thông báo: “Bạn cần đăng nhập để thực hiện chức năng này” và hiển thị sang trang Đăng Nhập.  4.2.2 Hệ thống kiểm tra: Nếu người dùng đã đăng nhập, Chuyển người dùng đến trang Đặt phòng. |
| Điều kiện trước | Không |
| Điều kiện sau | Không |

### 3.17 PB17 – Quản lý lịch sử đặt phòng

|  |  |
| --- | --- |
| **Mã chức năng** | **PB17** |
| Tên chức năng | Quản lý lịch sử đặt phòng |
| Tác nhân | Khách hàng |
| Mô tả | Chức năng này giúp khách hàng có thể xem được lịch sử các phòng đã đặt và chưa được đặt |
| Tiêu chí chấp nhận | 1. Người dùng đăng nhập vào hệ thống trang web  2. Di chuyển vào avatar bên phải màn hình chọn mục Quản lý lịch sử đặt phòng  3. Hệ thống sẽ hiển thị giao diện quản lý lịch sử đặt phòng.  3.1 Chọn mục Phòng đã thanh toán để hiển thị dánh sách các phòng đã đặt và thanh toán trực tuyến thành công.  3.2 Chọn vào mục Phòng chưa thanh toán để xem các phòng đang chờ thanh toán trực tuyến  3.2.1 Chọn vào phòng chưa thanh toán và nhấn button Thanh toán để chuyển đến trang thanh toán  3.2.2 Tiến hành chuyển khoản xong thị hệ thống sẽ thông báo đặt phòng thành công. |
| Điều kiện trước | Tác nhân phải đăng nhập thành công vào hệ thống  Đã chọn phòng và đặt phòng |
| Điều kiện sau | Không |

### 3.18 PB18 – Quản lý thông tin cá nhân

|  |  |
| --- | --- |
| **Mã chức năng** | **PB18** |
| Tên chức năng | Quản lý thông tin cá nhân |
| Tác nhân | Khách hàng, Nhân viên, Quản lý, Admin |
| Mô tả | Chức năng này giúp người dùng có thể dễ dàng quản lý được thông tin cá nhân của mình. |
| Tiêu chí chấp nhận | 1. Người dùng đăng nhập vào hệ thống quản lý hoặc website  2. Di chuyển đến Avatar góc bên phải.  3. Chọn chức năng Quản lý thông tin cá nhân (Nhấn chọn [Thông tin cá nhân])  4. Cập nhật thông tin cá nhân  4.1. Nhập họ tên (Nhập vào mục [Họ tên])  4.2 Nhập số điện thoại (Nhập vào mục [Số điện thoại])  4.3 Nhập địa chỉ email (Nhập vào mục[Địa chỉ Email])  4.4 Nhấn chọn Giới tính (Nhấn chọn [Giới tính])  4.5 Nhấn đăng tải ảnh đại diện (Nhấn chọn [Tải ảnh đại diện])  4.6 Có thể chọn thay đổi mật khẩu ở Button đổi mật khẩu  5. Gửi yêu cầu cập nhật thông tin cá nhân (Button [Cập nhật])  6. Kiểm tra định dạng  6.1. Kiểm tra định dạng dữ liệu được nhập vào. Nếu định dạng không hợp lệ, hệ thống thông báo “Bạn nhập sai yêu cầu”  6.2. Nếu định dạng đúng, hệ thống thông báo “Bạn có muốn cập nhật thông tin tài khoản ?” .  6.2.1. Nếu người dùng chọn Button [Xác nhận], hệ thống sẽ cập nhật thông tin tài khoản.  6.2.2. Nếu Người dùng chọn Button [Hủy], hệ thống sẽ quay trở lại. |
| Điều kiện trước | Người dùng phải đăng nhập thành công vào hệ thống |
| Điều kiện sau | Không |

### 3.19 PB19 – Đặt dịch vụ trực tiếp

|  |  |
| --- | --- |
| **Mã chức năng** | **PB19** |
| Tên chức năng | Đặt dịch vụ trực tiếp |
| Tác nhân | Nhân viên |
| Mô tả | Chức năng này giúp Nhân viên có thể tiến hành đặt dịch vụ cho khách hàng |
| Tiêu chí chấp nhận | 1. Nhân viên đăng nhập vào hệ thống  2. Nhân viên nhập từ khoá vào ô tìm kiếm và chọn tìm kiếm dịch theo yêu cầu của khách hàng. Hoặc chọn vào danh sách dịch vụ có sẵn ở bên dưới  3. Nhân viên chọn dịch vụ mà khách hàng muốn đặt và Chọn Button Đặt dịch vụ  3.1 Hệ thống sẽ hiển thị ra form để điền thông tin khách hàng muốn đặt dịch vụ hoặc chọn thẳng vào số phòng mà muốn đặt dịch vụ.  3.2 Sau khi nhập thông tin xong cho khách hàng thì in ra phiếu dịch vụ cho khách hàng.  4. Kiểm tra đặt phòng  4.1. Nếu khách hàng chọn dịch vụ đã hết thì nhân viên sẽ thông báo lại và yêu cầu khách hàng chọn loại dịch khác  4.2 Nếu dịch vụ vẫn còn có sẵn trong khách sạn thì tiến hành đặt và thông báo lại cho khách hàng. |
| Điều kiện trước | Nhân viên phải đăng nhập thành công vào hệ thống |
| Điều kiện sau | Không |

### 3.20 PB20 – Quản lý đặt dịch vụ

|  |  |
| --- | --- |
| **Mã chức năng** | **PB20** |
| Tên chức năng | Quản lý đặt dịch vụ |
| Tác nhân | Nhân viên |
| Mô tả | Chức năng này giúp Nhân viên có thể tiến hành xem thông tin phòng đã đặt dịch vụ, thêm dịch vụ, huỷ dịch vụ. |
| Tiêu chí chấp nhận | 1. Nhân viên đăng nhập vào hệ thống  2. Chọn vào mục Quản lý đặt dịch vụ  3. Chọn vào dịch vụ muốn xem (Chọn Button [Xem dịch vụ]) để xem thông tin chi tiết của phòng đã đặt loại dịch vụ này.  4. Chọn chức năng Thêm dịch vụ (Button[Thêm]) để thêm 1 dịch vụ cho phòng được chọn.  5. Chọn vào 1 phòng và chọn button Huỷ để huỷ dịch vụ đó. |
| Điều kiện trước | Nhân viên phải đăng nhập thành công vào hệ thống |
| Điều kiện sau | Không |

### 3.21 PB21 – Quản lý ưu đãi giảm giá

|  |  |
| --- | --- |
| **Mã chức năng** | **PB21** |
| Tên chức năng | Quản lý ưu đãi giảm giá |
| Tác nhân | Quản lý |
| Mô tả | Chức năng này giúp Quản lý có thể dễ dàng quản lý được các bài viết ưu đãi, phiếu giảm giá của khách sạn. |
| Tiêu chí chấp nhận | 1. Quản lý đăng nhập trang hệ thống quản lý  2. Nhấp chọn Mục quản lý giảm giá (Droplist [Quản lý giảm giá])  3. Nhấp chọn Danh sách giảm giá (Button [Danh sách]) hệ thống sẽ hiển thị toàn bộ mã giảm giá từ mới nhất đến cũ.  3.1 Chọn chứuc năng Add Discount (Button[Add]) để tạo thêm 1 mã giảm giá mới cho phòng hoặc dịch vụ  3.1.1 Hệ thống sẽ hiển thị giao diện tạo mã giảm giá, nhập số lượng giới hạn sử dụng mã giảm giá.  3.1.2 Chọn Ngày hết hạn của mã giảm giá  3.1.3 Chọn Button Lưu để lưu mã giảm giá  4.1. Chọn chức năng ẩn mã giảm giá (Button [Ẩn]) trên mỗi mã giảm giá. Hệ thống sẽ ẩn mã giảm giá và chuyển thành (Button [Hiển thị]).  4.2. Nhấp chọn hiển thị mã giảm giá (Button [Hiển thị]) trên mỗi mã giảm giá. Hệ thống sẽ hiển thị mã giảm giá và chuyển thành (Button [Ẩn])  4.4. Kiểm tra tìm kiếm  4.4.1. Nếu không nhập gì thì hệ thống sẽ hiển thị toàn bộ danh sách mã giảm giá.  4.4.2. Nếu từ khóa tìm kiếm không tìm thấy trong hệ thống, thì hệ thống trả về danh sách rỗng.  4.4.3 Nếu thành công hệ thống sẽ hiển thị danh sách mã giảm giá với từ khóa trên. |
| Điều kiện trước | Quản lý phải đăng nhập thành công vào hệ thống |
| Điều kiện sau | Không |

### 3.22 PB22 – Quản lý tài khoản

|  |  |
| --- | --- |
| **Mã chức năng** | **PB22** |
| Tên chức năng | Quản lý tài khoản |
| Tác nhân | Admin |
| Mô tả | Chức năng này giúp Admin quản lý tất cả tài khoản đã tạo thuộc hệ thống khách sạn |
| Tiêu chí chấp nhận | 1. Admin đăng nhập vào trang chủ quản lý  2. Chọn chức năng Quản lý tài khoản (Droplist [Quản lý tài khoản])  2.1 Chọn vào tên tài khoản để tiến hành xem chi tiết của tài khoản đó. Button [Xem]  3. Chọn thêm tài khoản (Button [Thêm])  3.1. Nhập Username vào mục [Username].  Ràng buộc : Không được để trống  3.2. Nhập Email vào mục [Email]  Ràng buộc : Phải đúng định dạng email  3.3. Nhập Họ và tên vào mục [Họ và tên]  Ràng buộc : Không  3.4 Nhập Số điện thoại vào mục [Số điện thoại]  Ràng buộc: Phải đúng định dạng số điện thoại  3.5 Nhập địa chỉ vào mục [Địa chỉ]  Ràng buộc: Không  3.6 Chọn giới tính ở mục [Giới tính]  Ràng buộc: Phải chọn giới tính  3.7 Nhập Mật khẩu vào mục [Mật khẩu]  Ràng buộc: Phải > 8 ký tự  3.8 Nhập lại Mật khẩu vào mục [Nhập lại Mật khẩu]  Ràng buộc: Phải giống với mục [Mật khẩu]  3.9 Chọn quyền cho tài khoản (Droplist [Role])  Ràng buộc : quyền phải tồn tại trong hệ thống  4. Gửi yêu cầu tạo tài khoản lên server (Button [Thêm])  5. Kiểm tra tạo tài khoản  5.1 Nếu thực hiện thành công thì hiển thị thông báo “Thao tác thành công”  5.2 Nếu thực hiện thất bại thì hiển thị thống báo “Thao tác thất bại”  6. Chọn chức năng danh sách tài khoản (Button [Danh sách]) hệ thống sẽ hiển thị toàn bộ tài khoản của Member.  6.1. Chọn chức năng xóa tài khoản (Button [Xóa]) trên mỗi tài khoản trong danh sách  Ràng buộc : tài khoản chưa được kích hoạt  6.2. Kiểm tra xóa tài khoản  6.2.1. Nếu tài khoản đã được kích hoạt, hệ thống sẽ thông báo “Tài khoản đã được kích hoạt, bạn không thể xóa”  6.2.2. Nếu tài khoản chưa kích hoạt, hệ thống sẽ thông báo “Xóa tài khoản thành công” và xóa tài khoản khỏi hệ thống  6.3. Chọn chức năng cập nhật tài khoản (Button [Cập nhật]) trên mỗi tài khoản trong danh sách  6.3.1. Nhập họ tên (Nhập vào mục [Họ tên])  6.3.2 Nhập số điện thoại (Nhập vào mục [Số điện thoại])  6.3.3 Nhập địa chỉ (Nhập vào mục[Địa chỉ])  6.3.4 Nhấn chọn Giới tính (Nhấn chọn [Giới tính])  6.3.5 Nhấn đăng tải ảnh đại diện (Nhấn chọn [Tải ảnh đại diện])  6.3.5 Nhấn chọn phân quyền (Droplist [Role])  6.4. Gửi yêu cầu cập nhật tài khoản (Button [Cập nhật])  6.5. Kiểm tra định dạng  6.5.1. Kiểm tra định dạng dữ liệu được nhập vào. Nếu định dạng không hợp lệ, hệ thống thông báo “Bạn nhập sai yêu cầu”  6.5.2. Nếu định dạng đúng, hệ thống thông báo “Bạn có muốn cập nhật thông tin tài khoản ?” .  6.5.2.1. Nếu Member chọn Button [Xác nhận], hệ thống sẽ cập nhật thông tin tài khoản.  6.5.2.2. Nếu Member chọn Button [Hủy], hệ thống sẽ quay trở lại.  6.6. Chọn chức năng tìm kiếm tài khoản  6.6.1. Nhập từ khóa tìm kiếm (Mục [Tìm kiếm])  Mô tả : từ khóa bao gồm username hoặc ID  Ràng buộc : không có  6.7. Kiểm tra tìm kiếm  6.7.1. Nếu không nhập gì thì hệ thống sẽ hiển thị toàn bộ danh sách tài khoản.  6.7.2. Nếu từ khóa tìm kiếm không tìm thấy trong hệ thống, thì hệ thống trả về danh sách rỗng.  6.7.3 Nếu thành công hệ thống sẽ hiển thị danh sách tài khoản với từ khóa trên. |
| Điều kiện trước | Quản lý phải đăng nhập thành công vào hệ thống |
| Điều kiện sau | Không |

### 3.23 PB23 – Quản lý phân quyền

|  |  |
| --- | --- |
| **Mã chức năng** | **PB22** |
| Tên chức năng | Quản lý phân quyền |
| Tác nhân | Admin |
| Mô tả | Chức năng này giúp Admin có thể dễ dàng quản lý được thông tin của các Nhân viên đang làm việc tại khách sạn. |
| Tiêu chí chấp nhận | 1. Admin đăng nhập vào trang chủ quản lý  2. Chọn chức năng Quản lý Phân quyền (Droplist [Quản lý phân quyền])  2.1 Hệ thống hiển thị danh sách tài khoản được phân quyền  2.2 Chọn vào tên tài khoản để tiến hành xem chi tiết của tài khoản đó. Button [Xem]  2.3 Chọn vào Button [Edit] để có thể thêm hoặc thay đổi phân quyền của tài khoản  2.4 Chọn vào Button [Xoá] để xoá phân quyền hiện tại của tài khoản và khoá tài khoản đó lại.  Hệ thống kiểm tra:  3. Admin chọn vào 1 tài khoản và cấp 1 quyền đã có sẵn.  3.1 Hệ thống sẽ thông báo:”Tài Khoản này đã được cấp quyền này. Vui lòng thử lại!”  3.2 Nếu Admin chọn cấp cho 1 quyền chưa có thì hệ thống sẽ hiển thị thông báo: “Cấp quyền thành công!”  4. Admin chọn vào 1 tài khoản và xoá quyền đã có sẵn  4.1 Hệ thống sẽ thông báo: “Xoá quyền thành công”  5. Admin chọn vào 1 hệ thống vi phạm và chọn vào button [Lock] hệ thống sẽ tiến hành khoá tài khoản và hiển thị trạng thái màu đỏ trên tài khoản và thông báo “Khoá tài khoản thành công” |
| Điều kiện trước | Admin phải đăng nhập thành công vào hệ thống |
| Điều kiện sau | Không |

### 3.24 PB24 – Quản lý lương nhân viên

|  |  |
| --- | --- |
| **Mã chức năng** | **PB24** |
| Tên chức năng | Quản lý lương nhân viên |
| Tác nhân | Admin |
| Mô tả | Chức năng này giúp Admin có thể dễ dàng quản lý được lương, lịch làm việc của các Nhân viên đang làm việc tại khách sạn. |
| Tiêu chí chấp nhận | 1. Admin đăng nhập vào trang chủ hệ thống quản lý  2. Chọn chức năng Quản lý lương nhân viên (Droplist [Lương nhân viên])  3. Chọn chức năng Thêm lương nhân viên (Button [Thêm])  3.1. Nhập họ và tên nhân viên (Mục [Họ Tên])  Ràng buộc: Không được để trống  3.2. Nhập mã id nhân viên (Mục [Id])  Ràng buộc: Không được để trống, mã id không tồn tại trong hệ thống  3.3. Nhập mô tả ngắn lương nhân viên (Mục [Mô tả])  Ràng buộc : Không được để trống  3.4. Nhập chi tiết lương nhân viên (mục [Chi tiết])  Ràng buộc : Không được để trống  3.5. Nhập mức lương nhân viên (Mục [Mức lương])  Ràng buộc : phải lớn hơn hoặc bằng 0  3.6. Chọn mã nhân viên : (Droplist [Mã danh mục])  Ràng buộc : mã nhân viên phải tồn tại trong hệ thống  4. Nhấn vào thêm (Button [Thêm])  5. Kiểm tra ràng buộc  5.1 Nếu thỏa mản ràng buộc thì hiển thị thông báo “thêm thành công”  5.2 Nếu không thỏa mản ràng buộc thì hiển thị thông báo “thêm thất bại, vui lòng thử lại”  6. Chọn chức năng Danh sách nhân viên (Button [Danh sách])  6.1. Chọn chức năng Xóa (Button [Xóa]) trên mỗi nhân viên.  Ràng buộc : nhân viên chưa tồn tại trong bất kì hồ sơ nào.  6.2 Kiểm tra xóa lương nhân viên  6.2.1 Nếu thành công, hệ thống sẽ thông báo “Bạn có chắc chắn sẽ xóa lương nhân viên này?”  6.2.2.1 Nếu đồng ý (Button [Đồng ý]) hệ thống sẽ xóa lương nhân viên ra khỏi cơ sở dữ liệu  6.2.2.2 Nếu hủy thao tác (Button [Hủy]) hệ thống sẽ hủy thao tác xóa và quay trở lại Danh sách lương nhân viên.  6.3 Chọn chức năng Sửa (Button [Cập nhật]) lương nhân viên.  6.3.1. Nhập tên nhân viên(Mục [Tên])  Ràng buộc : Không được để trống  6.3.2. Nhập mã code nhân viên (Mục [Code])  Ràng buộc : Không được để trống, mã code không tồn tại trong hệ thống  6.3.3. Nhập mô tả ngắn lương nhân viên(Mục [Mô tả])  Ràng buộc : Không được để trống  6.3.4. Nhập chi tiết lương nhân viên (Mục [Chi tiết])  Ràng buộc : Không được để trống  6.3.5. Nhập mức lương nhân viên (Mục [Mức lương])  Ràng buộc : phải lớn hơn hoặc bằng 0  6.3.6. Nếu thành công hệ thống sẽ hiển thị cập nhật thành công lương nhân viên. |
| Điều kiện trước | Quản lý phải đăng nhập thành công vào hệ thống |
| Điều kiện sau | Không |

### 3.25 PB25 – Xem bài đăng

|  |  |
| --- | --- |
| **Mã chức năng** | **PB25** |
| Tên chức năng | Xem bài đăng |
| Tác nhân | Khách hàng |
| Mô tả | Chức năng này giúp Khách hàng Xem được các bài đăng giới thiệu về khách sạn. |
| Tiêu chí chấp nhận | 1. Khách hàng truy cập vào trang web  2. Ở giao diện trang chủ chọn mục Blog để xem các bài đăng  3. Hệ thống hiển danh sách các bài đăng hiện tại về khách sạn và các địa điểm du lịch lân cận  4. Chọn vào bài đăng để xem chi tiết bài đăng  5. Có thể chọn chia sẻ để chia sẻ bài đăng cho các mạng xã hội. |
| Điều kiện trước | Không |
| Điều kiện sau | Không |

### 3.26 PB26 – Xem ưu đãi giảm giá

|  |  |
| --- | --- |
| **Mã chức năng** | **PB26** |
| Tên chức năng | Xem ưu đãi giảm giá |
| Tác nhân | Khách hàng |
| Mô tả | Chức năng này giúp Khách hàng có thể xem được các ưu đãi đang có của khách sạn |
| Tiêu chí chấp nhận | 1. Khách hàng đăng nhập vào trang chủ theo tài khoản đã đăng kí trước đó  2. Chọn vào icon chuông thông báo gần ảnh đại diện góc phải màn hình  3. Hệ thống sẽ hiển thị ra danh sách các thông báo về bài viết ưu đãi, giảm giá về những loại phòng và dịch vụ đang được giảm giá tại khách sạn.  4. Khách hàng có thể chọn vào 1 thông báo bất kì trên danh sách.  4.1 Hệ thống sẽ chuyển sang trang Ưu đãi giảm giá cho Khách hàng.  4.2 Ở bài viết hiển thị đó người dùng có thể sao chép mã giảm giá hoặc đọc thêm thông tin về ưu đãi hiện tại. |
| Điều kiện trước | Khách hàng phải đăng nhập thành công vào trang web |
| Điều kiện sau | Không |

### 3.27 PB27 – Nhận xét và đánh giá

|  |  |
| --- | --- |
| **Mã chức năng** | **PB27** |
| Tên chức năng | Nhận xét và đánh giá |
| Tác nhân | Khách hàng |
| Mô tả | Chức năng này giúp Khách hàng có thể đánh giá được phòng ở và dịch vụ của khách sạn |
| Tiêu chí chấp nhận | 1. Khách hàng Đăng nhập vào hệ thống  2. Chọn vào mục quản lý lịch sử đặt phòng.  3. Chọn vào phòng đã đặt thành công để tiến hành đánh giá  4. Chọn chức năng Đánh giá (Nhấn chọn [Đánh giá]).  4. Nhập nội dung cần đánh giá (Nhập vào mục [Nội dung đánh giá])  Ràng buộc: không được để trống.  5. Chọn số điểm cần đánh giá (Droplist [Số điểm])  Ràng buộc: số điểm không được quá 5 và nhỏ hơn 1  6. Chọn đánh giá để lưu kết quả đánh giá(Button [Đánh giá])  7. Kiểm tra ràng buộc  7.1 Nếu ràng buộc thỏa mản thì hiển thị thông báo “Đánh giá thành công”  7.2 Nếu ràng buộc không thỏa mản thì hiển thị thông báo “Đánh giá thất bại, vui lòng thử lại” |
| Điều kiện trước | Khách hàng phải đăng nhập thành công vào hệ thống  Đã từng đặt và sử dụng phòng và dịch vụ tại khách sạn |
| Điều kiện sau | Không |

### 3.29 PB29 – Quản lý bài đăng

|  |  |
| --- | --- |
| **Mã chức năng** | **PB29** |
| Tên chức năng | Quản lý bài đăng |
| Tác nhân | Nhân viên |
| Mô tả | Chức năng này giúp Nhân viên đăng bài giới thiệu về khách sạn. |
| Tiêu chí chấp nhận | 1. Nhân viên đăng nhập vào hệ thống  2. Ở giao diện trang chủ quản lý nhân viên chọn vào mục Bài đăng [Blog] để xem và đăng các bài đăng.  3. Hệ thống hiển danh sách các bài đăng hiện tại về khách sạn và các địa điểm du lịch lân cận.  3.1. Nhân viên chọn vào Button [Xem] để xem thông tin bài đăng  3.2 Chọn vào Button Edit để thêm thông tin hoặc hình ảnh  3.2.1 Sau khi bổ sung thông tin và hình ảnh, Nhân viên chọn vàon Button [Save] để lưu lại thay đổi của bài đăng.  3.2.2 Hệ thống sẽ hiển thị thông báo: “Lưu bài viết thành công”    3.3. Chọn vào Button Xoá để xoá bài đăng  3.4 Chọn vào Button Thêm để tạo mới 1 bài đăng  3.4.1 Sau khi viết bài xong nhân viên chọn Button Đăng bài  3.4.2 Hệ thống sẽ tiếp nhận bài đăng và hiển thị lên trên trang web. |
| Điều kiện trước | Nhân viên phải đăng nhập vào hệ thống |
| Điều kiện sau | Không |

### 3.29 PB29 – Liên hệ hỗ trợ trực tuyến

|  |  |
| --- | --- |
| **Mã chức năng** | **PB29** |
| Tên chức năng | Liên hệ hỗ trợ trực tuyến |
| Tác nhân | Khách hàng |
| Mô tả | Chức năng này giúp khách hàng có thể hỏi đáp trực tuyến được với nhân viên của khách sạn |
| Tiêu chí chấp nhận | 1. Khách hàng đăng nhập vào trang web  2. Chọn vào Icon hình tin nhắn Message  3. Hệ thống hiện thị giao diện tin nhắn  4. Chọn vào phần nhập tin nhắn để nhập tin nhắn (Nhập tin nhắn vào ô TextBox)  5. Chọn nút gửi để tiến hành gửi tin nhắn đi (Nhấn chọn Button [Gửi]). |
| Điều kiện trước | Khách hàng phải đăng nhập thành công vào trang web |
| Điều kiện sau | Không |

### 3.30 PB30 – Hỗ trợ chăm sóc khách hàng

|  |  |
| --- | --- |
| **Mã chức năng** | **PB30** |
| Tên chức năng | Hỗ trợ chăm sóc khách hàng |
| Tác nhân | Nhân viên, Quản lý |
| Mô tả | Chức năng này giúp Nhân viên có thể trả lời, trò chuyện trực tuyến được với khách hàng |
| Tiêu chí chấp nhận | 1. Nhân viên đăng nhập vào trang hệ thống quản lý  2. Chọn vào mục Chăm sóc khách hàng  3. Hệ thống hiện thị giao diện tin nhắn  4. Chọn vào phần nhập tin nhắn để nhập tin nhắn (Nhập tin nhắn vào ô TextBox)  5. Chọn nút gửi để tiến hành gửi tin nhắn đi (Nhấn chọn Button [Gửi]).  Trường hợp khách hàng không đăng nhập vào trang web  1. Nhân viên truy cập vào thư điện tử Gmail.  2. Mở tin nhắn email được gửi từ khách hàng và trar lời thông qua mail. |
| Điều kiện trước | Nhân viên phải đăng nhập thành công vào hệ thống |
| Điều kiện sau | Không |

## 4. Hạn chế

|  |  |
| --- | --- |
| **Hạn chế** | **Tình trạng** |
| **Thời gian** | Thời gian để hoàn thành dự án là 870 giờ. |
| **Nhân lực** | Toàn bộ nhóm, tổng cộng 5 người làm việc cùng nhau để hoàn thành dự án. |
| **Các yêu cầu** | Dựa trên các yêu cầu của Product owner. |

## 5. Tóm lược

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Name** | **Mô tả** | **Role** |
| **Product Owner** | Người đưa ra yêu cầu. | Cung cấp thông tin để phát triển hệ thống. Ra quyết định nghiệm thu và triển khai dự án, làm unit test. |
| **Scrum Master** | Đây là bên liên quan lãnh đạo, quản lý Nhóm phát triển hệ thống. | Kiểm soát, quản lý, giám sát, đảm bảo dự án hoàn thành đúng thời hạn, ngân sách, đúng kế hoạch và yêu cầu. |
| **Requirement Analyzer** | Đây là một bên liên quan làm việc với các Nhà phân tích để truyền đạt chính xác các yêu cầu hoặc nhu cầu thành các yêu cầu được sử dụng cho thiết kế. | Chỉ định chi tiết của một hoặc nhiều phần chức năng của hệ thống bằng cách mô tả một hoặc các khía cạnh của yêu cầu.  Điều này sẽ bao gồm chức năng và phi chức năng. |
| **Software Architect** | Đây là một bên liên quan nắm vai trò chính, dẫn dắt sự phát triển hệ thống. | Chịu trách nhiệm về kiến trúc phần mềm, bao gồm các quyết định kỹ thuật quan trọng hạn chế thiết kế tổng thể cho dự án. |
| **Development (Coder & Tester)** | Đây là bộ phận lập trình phần mềm. | Thực hiện dự án. |